

Số: /KH-THAP

Tân Hồng, ngày 04 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kì cuối học kì 2, đánh giá học sinh và công tác cuối năm.
Năm học: 2022-2023

Căn cứ Công văn số 662/PGDDĐT, ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kiểm tra cuối học kì 2, đánh giá học sinh và công tác cuối năm, năm học: 2022-2023

Thực hiện Kế hoạch số 192/KH-THAP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Trường Tiểu học An Phước về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ tình hình thực tiễn địa phương và nhà trường;
Trường TH An Phước xây dựng kế hoạch kiểm tra định kì cuối học kì 2, đánh giá học sinh và công tác cuối năm. Năm học: 2022-2023 như sau

1. Mục đích, yêu cầu

Đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học cuối học kì II, năm học 2022-2023.

Đánh giá hiệu quả công tác giảng dạy của các lớp học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT đối với học sinh lớp 1, 2, 3 và theo Quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với học sinh lớp 4, 5 được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ GDĐT.

Kiểm tra định kì cuối năm học có ý nghĩa quan trọng để làm căn cứ đánh giá kết quả giảng dạy của giáo viên và kết quả học tập của học sinh trong năm học 2022-2023. Từ kết quả kiểm tra này, nhà trường và giáo viên có cơ sở để đánh giá, nhận xét học sinh hoàn thành chương trình lớp học. Từ kết quả kiểm tra này, nhà trường có định hướng chỉ đạo công tác chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong năm học 2023-2024. đạt kết quả tốt hơn.

Qua kết quả đạt được, giáo viên tìm giải pháp khắc phục những hạn chế và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, điều chỉnh phương pháp giảng dạy hiệu quả hơn.

2. Nguyên tắc

Trường tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì II, năm học 2022-2023 đảm bảo khách quan, công bằng, nghiêm túc, đánh giá chính xác kết quả học tập của học sinh tiểu học.

Nội dung kiểm tra đáp ứng những yêu cầu cần đạt từng môn học; đáp ứng yêu cầu cơ bản về chuẩn kiến thức, kỹ năng, chương trình giảm tải nội dung dạy học cấp tiểu học của Bộ GDĐT, đối tượng học sinh.

Đề kiểm tra phải đảm bảo kiến thức cơ bản, khả năng ứng dụng và phát triển tư duy của học sinh, phù hợp đối với từng môn học, từng khối lớp. Đề kiểm

tra định kì phân loại được đối tượng học sinh, phù hợp với thời gian quy định đối với từng môn học và từng khối lớp.

Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Từ kết quả kiểm tra cuối năm, Hiệu trưởng tổ chức hướng dẫn giáo viên đánh giá học sinh đúng theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT (đối với lớp 1, 2, 3) và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT (đối với lớp 4, 5) đảm bảo đúng thực chất; lập kế hoạch bồi dưỡng cho những học sinh chưa hoàn thành (nếu có) và tổ chức bồi dưỡng một cách nghiêm túc để học sinh đạt được những yêu cầu cần đạt, chuẩn kiến thức, kỹ năng vào cuối năm học.

3. Thực hiện kiểm tra định kì cuối học kì 2, năm học 2022-2023

3.1. Tổ chức kiểm tra

Trường tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì II đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng theo quy định của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 1, 2, 3) và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 4, 5).

Trước khi kiểm tra, các lớp phải tổ chức ôn tập kiến thức cho học sinh. Sau khi kiểm tra định kì cuối học kì II, trường tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và phân loại học sinh chưa hoàn thành để có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp ngay trong hè .

Sắp phòng kiểm tra theo đơn vị lớp (không trộn lớp) từ khối 1 đến khối 5. Sắp xếp chỗ ngồi học sinh theo nhóm đối tượng có mức độ hoàn thành hay chưa hoàn thành nội dung các môn học tương đương nhau.

Nhà trường tổ chức học tập, tuyên truyền quy trình, quy định về công tác kiểm tra định kì cho cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh của trường nhằm nâng cao nhận thức về công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Nâng cao nhận thức học sinh biết tự học, tự làm bài kiểm tra.

3.2. Ra đề kiểm tra định kì cuối học kì II, năm học 2022–2023

Đối với lớp 1, 2 và lớp 3, thực hiện theo Điều 7 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về việc Quy định đánh giá học sinh tiểu học:

+ Lớp 1, 2 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Ngoại ngữ (nếu có).

+ Lớp 3 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Ngoại ngữ, Tin học và Công nghệ.

- Đề kiểm tra định kì phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Đối với lớp 4 và 5 thực hiện theo Điều 10 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDDĐT, ngày 28 tháng 9 năm 2016 về việc Quy định đánh giá học sinh tiểu học:

- Các môn được kiểm tra: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh, Tin học;

- Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức-kỹ năng, phù hợp với hướng dẫn điều chỉnh nội dung các môn học của Bộ GDĐT đã ban hành và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

+ Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

+ Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

+ Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

+ Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

Hình thức trình bày đề kiểm tra định kì phải đúng theo mẫu quy định

Đáp án bài kiểm tra định kì phải cụ thể từng bài; hướng dẫn chấm phải rõ ràng, tiêu chí đánh giá và thang điểm phải cụ thể, đồng thời thống nhất với đề kiểm tra định kì (đặc biệt là hướng dẫn chấm bài tập làm văn).

Thời gian làm bài kiểm tra từ khối lớp 1 đến khối lớp 5:

- Môn Tiếng Việt:

+ Lớp 1: kiểm tra viết khoảng 40 phút (viết chính tả khoảng 15 phút, kiểm tra kiến thức khoảng 25 phút).

+ Lớp 2 và lớp 3: kiểm tra viết khoảng 40 phút (viết chính tả khoảng 15 phút, viết đoạn văn khoảng 25 phút).

+ Lớp 4 và lớp 5: kiểm tra viết khoảng 55 phút (viết chính tả khoảng 20 phút, viết bài văn khoảng 35 phút).

- Môn Tiếng Việt (đọc hiểu) từ lớp 1 đến lớp 5: khoảng 40 phút.

(Đề kiểm tra môn Tiếng Việt từ lớp 2 đến lớp 5, văn bản kiểm tra đọc thầm làm bài tập và văn bản viết chính tả chọn văn bản ngoài sách giáo khoa phù hợp chủ điểm học sinh đã học.

Riêng đối với lớp 1, ngữ liệu kiểm tra đọc và ngữ liệu kiểm tra viết phân từ, câu phải chọn ngoài sách giáo khoa nhưng đảm bảo các âm, vần cấu tạo thành các từ, câu đó học sinh đã được học rồi.

Thời gian kiểm tra môn Tiếng Việt (phần đọc thành tiếng, trả lời câu hỏi) tùy theo đề kiểm tra và yêu cầu cần đạt, chuẩn kiến thức kỹ năng môn học của từng khối lớp mà Hiệu trưởng nhà trường quy định thống nhất theo từng khối lớp trong toàn trường.)

- Môn Toán: khoảng 40 phút.
- Môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học: khoảng 40 phút.
- Môn Tiếng Anh bài kiểm tra Nghe, Đọc, Viết không quá 35 phút. Bài kiểm tra Nói có thể được tiến hành riêng trước hoặc sau bài kiểm tra Nghe, Đọc và Viết, thời gian kiểm tra do Hiệu trưởng quy định thống nhất theo từng khối lớp.
- Môn Tin học: Kiểm tra lí thuyết khoảng 15 phút, thực hành khoảng 25 phút.
- Môn Công nghệ: khoảng 35 phút.

*** Lưu ý:**

- Đề điểm tra định kì và ma trận đề kiểm tra khối lớp 1, 2 và 3 cần được thiết kế bám sát các mức nhận thức trên, tỉ lệ tương đối giữa các mức nhận thức có thể là **mức 1 - khoảng 50%; mức 2 - khoảng 30%; mức 3 - khoảng 20%** nội dung đề kiểm tra.

- Đề điểm tra định kì và ma trận đề kiểm tra các khối lớp 4 và 5 cần được thiết kế bám sát các mức nhận thức trên, tỉ lệ tương đối giữa các mức nhận thức có thể là **mức 1 - biết chiếm khoảng 20%; mức 2 - hiểu chiếm khoảng 40%; mức 3 - vận dụng chiếm khoảng 30%; mức 4 - vận dụng sáng tạo chiếm khoảng 10%** nội dung đề kiểm tra.

- Môn Tin học và môn Công nghệ thực hiện theo công văn 1896/SGDDT – GDMNTH ngày 19 tháng 12 năm 2022.

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo công văn 1152/PGDDT ngày 22 tháng 9 năm 2022.

- Để có được sự thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện, đồng thời đảm bảo sự khách quan, chất lượng của đề kiểm tra, Trường thống nhất việc ra đề kiểm tra theo phương án: Mỗi giáo viên trực tiếp giảng dạy ra một bộ đề cho phù hợp với học sinh, đảm bảo những yêu cầu cần đạt, chuẩn kiến thức kĩ năng môn học và đúng các quy định, đúng hướng dẫn về ra đề kiểm tra, nộp về cho tổ trưởng; tổ trưởng nhận tất cả các đề của các giáo viên trong tổ nộp về cho lãnh đạo nhà trường tham khảo; trên cơ sở đó, lãnh đạo nhà trường biên soạn đề kiểm tra định kì chung cho tất cả các lớp trong tổ; lãnh đạo nhà trường sẽ chịu trách nhiệm việc ra đề kiểm tra cũng như các nội dung liên quan.

- 3.3. Công tác coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra cuối học kì II

- Nhà trường tổ chức phân công giáo viên coi và chấm bài kiểm tra đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công tâm, đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh và đúng quy chế kiểm tra định kì.

- Nhà trường tổ chức chấm bài kiểm tra tập trung tại đơn vị theo từng khối lớp (**tuyệt đối không để giáo viên mang bài kiểm tra về nhà chấm bài**). Hiệu trưởng tổ chức thống nhất biểu điểm của đáp án và hướng dẫn chấm trước khi giáo viên chấm bài kiểm tra.

Giáo viên được phân công chấm bài kiểm tra chỉ thực hiện chấm bài kiểm tra và ghi điểm, không ghi lời nhận xét. Giáo viên chủ nhiệm phải kiểm tra lại bài làm của học sinh, kết quả chấm điểm của giáo viên được phân công chấm kiểm tra và ghi lời nhận xét vào bài kiểm tra của học sinh lớp mình, đồng thời tổ chức cho học sinh chữa bài kiểm tra định kì theo quy định.

Đối với lớp 1, 2 và 3: Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kì II bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

Đối với lớp 4 và 5: Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kì II bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

4. Thời gian tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì II, năm học 2022- 2023

Trường Tiểu học An Phước tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì II, năm học 2022-2023 trong khoảng thời gian từ ngày **22 tháng 5 năm 2023 đến ngày 26 tháng 5 năm 2023**. Mỗi ngày kiểm tra không quá 02 môn/học sinh.

** Riêng, đối với kiểm tra môn Tiếng Anh (phần Đọc-Viết-Nghe), môn Tin học và Công nghệ trường chủ động sắp xếp thời gian kiểm tra hợp lí nhưng vẫn đảm bảo nghiêm túc, khách quan.*

Ngày kiểm tra	Buổi kiểm tra	Khối Kiểm tra	Môn kiểm tra	TG làm bài	TG phát đề	TG tính giờ bài thi	Giờ thu bài
22/5/2023	Sáng	3 4; 5	Công nghệ Tiếng Anh Khoa học Lịch sử &ĐL	35 phút 20 phút 40 phút 40 phút	7g 30p 8g 35p 7g 30p 8g 35p	7g 35p 8g 40p 7g 35p 8g 40p	8g 10p 9g 8g 15p 9g 20p
23/5/2023	Sáng	1;2;3;4;5 1;2;3 4;5 4,5	- TV (Đọc hiểu) - TV (Viết) - TV (Viết) Tiếng Anh	40 phút 40 phút 55 phút 20 phút	7g 30p 8g 35p 8g 35p 9g 55p	7g 35p 8g 40p 8g 40p 10g	8g 15p 9g 20p 9g 35p 10g 20p
24/5/2023	Sáng	1;2;3;4;5	1. Toán 2. TV(ĐTT)	40 phút	7g 30p 8g 35p	7g 35p 8g 40p	8g 15p

Môn Tin học; Tiếng Anh (Phần nghe) : GV dạy 2 môn cho HS kiểm tra trong tuần 35.

GVCN: Sáng coi kiểm tra. Chiều chấm bài tại điểm chính

5. Tổ chức thực hiện

Để việc kiểm tra định kì diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế đồng thời đánh giá thật chất kết quả học tập của học sinh, duy trì tốt chất lượng dạy - học cho thời gian tiếp theo, Hiệu trưởng yêu cầu các GVCN, GVBM nghiêm túc thực hiện các công việc sau:

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung giảng dạy đúng theo hướng dẫn của Bộ. Sau khi hoàn tất chương trình chi tiết, cần có kế hoạch ôn tập cụ thể nhằm hệ thống, củng cố lại kiến thức.

- Quán triệt phụ huynh và học sinh về công tác kiểm tra đánh giá học kỳ 1 năm học 2022-2023 nhằm nâng cao nhận thức về kiểm tra an toàn, nghiêm túc, chất lượng và hiệu quả.

- Trên cơ sở kết quả làm bài kiểm tra giữa học kỳ, giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp.

Tổ chức coi và chấm đề kiểm tra:

Hiệu trưởng Ra quyết định thành lập: **“Hội đồng ra đề kiểm tra”**; **“Hội đồng sao in đề kiểm tra”**; **“Hội đồng coi kiểm tra”**, **“Hội đồng chấm kiểm tra”** và **“Tổ kiểm tra, giám sát công tác coi, chấm kiểm tra”**. Thực hiện đầy đủ các biên bản niêm phong, mở niêm phong đề, đáp án và hướng dẫn chấm, giao nhận đề, bài kiểm tra,...theo quy định.

Các loại hồ sơ về công tác tổ chức kiểm tra định kì, coi và chấm bài kiểm tra,... nhà trường tiến hành lập hồ sơ lưu trữ.

Sau kiểm tra Hiệu trưởng tổ chức sơ kết đánh giá công tác tổ chức kiểm tra một cách nghiêm túc và hiệu quả từ tổ khối đến toàn trường nhằm đánh giá được những điểm mạnh để phát huy và những tồn tại cần khắc phục trong thời gian tới.

6. Tổ chức hướng dẫn, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành môn học

Sau kiểm tra, đối với những học sinh chưa hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục, Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh trong hè, giúp đỡ các em đạt được những yêu cầu cần đạt, chuẩn kiến thức, kĩ năng và tổ chức cho các em kiểm tra lại theo quy định (Lịch kiểm tra lại nhà trường sẽ thông báo sau).

7. Khen thưởng học sinh

Việc khen thưởng học sinh cần thực hiện nghiêm túc theo quy định tại **Điều 16 của văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT** ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học; **Điều 13 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT** ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Công văn số 39/BGDĐT-GDTH ngày 06 tháng 01 năm 2015 về việc tổng hợp đánh giá và khen thưởng học sinh tiểu học theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ GDĐT.

Đặc biệt giáo viên cần lưu ý:

Việc khen thưởng học sinh cuối năm học phải đảm bảo thực chất và có ý nghĩa thiết thực, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Chấm dứt hiện tượng xếp hạng học sinh trong lớp, giáo viên chủ nhiệm xin giáo viên bộ môn điều chỉnh kết quả đánh giá học tập để nâng mức khen thưởng cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc minh bạch, khách quan, trung thực trong đánh giá kết quả giáo dục và khen thưởng học sinh.

Tổ chức xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học đúng theo quy định tại Điều 14 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT; Điều 11 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp” đúng theo quy định tại Điều 15 của văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT, Điều 12 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

8. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học đối với lớp 5 và thực hiện báo cáo cuối năm học

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5, chương trình lớp học và kết thúc năm học chậm nhất **ngày 29 tháng 5 năm 2023**.

Mỗi trường nộp 01 bộ đề và ma trận/mỗi khối lớp (theo mẫu phụ lục I) về Phòng GDĐT qua địa chỉ Email:

nguyenvanmuihth.dtp@moet.edu.vn **chậm nhất vào ngày 24 tháng 05 năm 2023** để tổng hợp gửi về Sở GDĐT. (đ/c Tâm)

Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 gửi về Phòng GDĐT (trên phần mềm iDesk) và báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu **trước ngày 29 tháng 05 năm 2023 (đ/c Kiều)**.

9. Kinh phí : Theo quy định hiện hành.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra học kì II, đánh giá, nhận xét cuối năm, năm học 2022 – 2023, yêu cầu giáo viên nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc cần báo cáo về Hiệu trưởng để được hướng dẫn./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (b/c);
- Các PHT (th/h)
- Các tổ chuyên môn (th/h);
- GV(th/h);
- Lưu: VT.

Đoàn Văn Thanh Mộng

PHỤ LỤC I

Phòng GDĐT hướng dẫn các trường tiểu học gửi đề kiểm tra theo mẫu dưới đây (môn Tiếng Việt gồm đề Đọc thành tiếng, Đọc hiểu, Chính tả, Tập làm văn), mỗi đề kiểm tra có đáp án kèm theo.

Mẫu 1:

Họ và tên học sinh: Lớp: Trường: Huyện Tân Hồng	KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023 Môn: Ngày kiểm tra : Thời gian : (không kể thời gian phát đề)
---	---

Điểm	Nhận xét của giáo viên

{- Nội dung kiểm tra của môn Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí.
- Đối với môn Ngoại ngữ, Tin học, tùy nội dung kiểm tra mà chọn mẫu 1 hay mẫu 2}.

Mẫu 2

UBND HUYỆN TÂN HỒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC

**KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2022 - 2023**

MÔN TIẾNG VIỆT LỚP

ĐỀ KIỂM TRA VIẾT

Ngày kiểm tra :

Thời gian:

1/ Chính tả:

...

2/ Tập làm văn:

...
